

Số: 516/HD-SNN

Sơn La, ngày 26 tháng 8 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Thực hiện tiêu chí số 03 “Thủy lợi” của Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Sơn La, giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định 2290/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh Sơn La

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định 2290/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc Ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Sơn La, giai đoạn 2018-2020;

Theo đề nghị của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Sơn La tại Công văn số 319/CV-VPĐP ngày 21/12/2018 về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 03 “Thủy lợi” của Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Sơn La, giai đoạn 2018-2020, cụ thể như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Hướng dẫn này được sử dụng để thực hiện đánh giá tiêu chí số 03 về Thủy lợi trong Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Sơn La, giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định 2290/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh Sơn La.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn năm 2015-2017 và các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn năm 2018-2020; làm cơ sở để chỉ đạo, đánh giá, xét công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2018-2020.

III. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- Đất sản xuất nông nghiệp là đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, bao gồm đất trồng cây hàng năm và đất trồng cây lâu năm.

+ Đất trồng cây hàng năm là đất sử dụng vào mục đích trồng các loại cây có thời gian sinh trưởng từ khi gieo trồng tới khi thu hoạch không quá một (01)

năm; kể cả đất sử dụng theo chế độ canh tác không thường xuyên theo chu kỳ. Đất trồng cây hàng năm bao gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác.

Đất trồng cây hàng năm khác là đất trồng các cây hàng năm (trừ đất trồng lúa), gồm chủ yếu để trồng rau, màu, cây thuốc, mía, đay, gai, cói, sả, dâu tằm, đất trồng cỏ hoặc cỏ tự nhiên có cải tạo để chăn nuôi gia súc. Đất trồng cây hàng năm khác bao gồm đất bằng trồng cây hàng năm khác và đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác.

+ Đất trồng cây lâu năm là đất trồng các loại cây có thời gian sinh trưởng từ khi gieo trồng tới khi thu hoạch là trên một (01) năm; kể cả loại cây có thời gian sinh trưởng như cây hàng năm nhưng cho thu hoạch trong nhiều năm như thanh long, chuối, dứa, nho,....

+ Diện tích gieo trồng: Là diện tích canh tác trên đó thực tế có gieo trồng các loại cây nông nghiệp trong thời vụ gieo trồng nhằm thu hoạch sản phẩm phục vụ cho nhu cầu con người.

+ Diện tích gieo trồng cả năm là tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm các vụ và diện tích gieo trồng cây lâu năm.

+ Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động được hiểu là diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới nước kịp thời, đảm bảo cây trồng sinh trưởng và phát triển bình thường.

- Kiên cố hoá kênh mương là gia cố kênh mương bằng các vật liệu (đá xây, gạch xây, bê tông, composite...) để bảo đảm kênh mương hoạt động ổn định, bền vững. Trường hợp tưới tiêu bằng đường ống cố định cũng được coi là kiên cố hóa;

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU 3.1 THUỘC TIÊU CHÍ THỦY LỢI (Chỉ tiêu 3.1 về Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt từ 90% trở lên.)

1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động xác định theo công thức sau:

$$T_{\text{tưới}} = \frac{S_1}{S} \times 100(\%)$$

Trong đó:

+ $T_{\text{tưới}}$: Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động (%).

+ S_1 : Diện tích gieo trồng cả năm thực tế được tưới (ha).

+ S : Diện tích gieo trồng cả năm cần tưới theo kế hoạch (ha).

S_1, S : Được xác định theo số liệu của năm đánh giá tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới.

Xã được đánh giá là đạt chỉ tiêu 3.1 khi $T_{\text{tưới}} \geq 90\%$.

2. Đối với các xã có đất nuôi trồng thủy sản được đánh giá là đạt chỉ tiêu 3.1 khi có diện tích nuôi trồng thủy sản đảm bảo cấp nước chủ động đạt từ 90% trở lên. Cách xác định như sau:

- Tỷ lệ diện tích đất nuôi trồng thủy sản được cấp nước chủ động xác định theo công thức:

$$T_k = \frac{K_1}{K} \times 100(\%)$$

Trong đó:

+ T_k : Tỷ lệ diện tích đất nuôi trồng thủy sản được cấp nước chủ động.

+ K_1 : Diện tích đất nuôi trồng thủy sản thực tế được cấp nước đảm bảo (ha).

+ K : Diện tích đất nuôi trồng thủy sản cần cấp nước theo kế hoạch (ha).

K_1, K : Được xác định theo số liệu của năm đánh giá tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới.

Xã được đánh giá là đạt chỉ tiêu 3.1 khi $T_k \geq 90\%$.

V. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU 3.2 THUỘC TIÊU CHÍ THỦY LỢI (Chỉ tiêu 3.2 về Tỷ lệ km kênh mương trên địa bàn xã được kiên cố hóa.)

- Hệ thống kênh mương trên địa bàn xã được xây dựng theo quy hoạch và thiết kế được duyệt;

- Tỷ lệ kênh mương trên địa bàn xã được kiên cố hoá được tính bằng tỷ lệ % (phần trăm) giữa tổng km kênh mương đã được kiên cố hoá so với tổng số km kênh mương trên địa bàn xã.

Xã được đánh giá là đạt chỉ tiêu 3.2 khi Tỷ lệ kênh mương trên địa bàn xã được kiên cố hoá đạt $\geq 50\%$.

VI. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ ĐẠT TIÊU CHÍ THỦY LỢI

Xã được công nhận đạt tiêu chí số 03 “Thủy lợi” khi xã đạt được cả 2 chỉ tiêu 3.1 và 3.2.

Hàng năm các xã căn cứ vào hướng dẫn để tổ chức tự đánh giá, nếu đáp ứng đủ cả 2 chỉ tiêu 3.1 và 3.2 về tiêu chí số 03 “Thủy lợi” thì tổng hợp cùng với các tiêu chí đã đạt về nông thôn mới báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước tháng 11 hàng năm để tổ chức thẩm định, ra quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng, ban chức năng, UBND các xã tuyên truyền, triển khai thực hiện tốt nội dung hướng dẫn; căn cứ vào điều kiện hiện tại của từng xã, xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng thủy lợi trên địa bàn toàn xã theo đúng quy hoạch thủy lợi đã được phê duyệt.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Nông nghiệp & PTNT về Hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 03 “Thủy lợi” của bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tỉnh Sơn La, giai đoạn 2018-2020. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị các địa phương phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT để nghiên cứu sửa đổi bổ sung cho phù hợp./. *Uau*

Nơi nhận: *Uau*

- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban ngành liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng điều phối XD NTM;
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



Nguyễn Thành Công